

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO LẦN 2**

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 2728/VPCP-TCCV ngày 24/4/2024 của Văn phòng Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, trong đó giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng (thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014) trình Chính phủ xem xét, quyết định. Bộ Quốc phòng báo cáo, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Cơ sở chính trị**

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 109-NQ/QUTW ngày 11/02/2019 của Quân ủy Trung ương về xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng;

- Chương trình hành động số 205-CTr/QUTW ngày 01/3/2022 của Quân ủy Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam;

- Nghị quyết 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân giai đoạn 2021- 2030 và những năm tiếp theo;

- Nghị quyết 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021-

2030 và những năm tiếp theo;

- Đề án số 1013-ĐA/QUTW ngày 01/9/2022 của Quân ủy Trung ương về phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Quyết định số 2213/QĐ-TTg ngày 08/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Kết luận số 3042-KL/QUTW ngày 19/8/2024 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về Đề án “Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống cơ quan tư pháp, thanh tra, pháp chế, phòng chống tội phạm trong Quân đội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”

- Quyết định số 3643/QĐ-BQP ngày 19/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt Đề án “Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống cơ quan tư pháp, thanh tra, pháp chế, phòng chống tội phạm trong Quân đội đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”.

## 2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 03 tháng 6 năm 2008 và ngày 27 tháng 11 năm 2014;

- Luật Quốc phòng ngày 01 tháng 01 năm 2019;

- Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

- Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

- Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

- Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

- Ngày 15/11/2010, Quốc hội khóa XII đã thông qua và ban hành Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 (viết tắt là Luật Thanh tra năm 2010), để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thanh tra năm 2010 trong Quân đội, Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng (Nghị định số 33/2014/NĐ-CP). Việc ban hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP là căn cứ, cơ sở pháp lý, tạo hành lang pháp luật rất quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống tổ chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác thanh tra,

tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Bộ Quốc phòng.

Ngày 14/11/2022, Quốc hội khóa XV thông qua Luật Thanh tra số 11/2022/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023, thay thế Luật Thanh tra năm 2010. Luật Thanh tra năm 2022 gồm 08 chương 118 điều, bổ sung nhiều quy định mới so với Luật Thanh tra năm 2010 như: (1) về việc thành lập Thanh tra Tổng Cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Thanh tra sở; (2) về hoạt động thanh tra; Luật quy định các bước tiến hành cuộc thanh tra gồm: Chuẩn bị thanh tra, tiến hành thanh tra và kết thúc thanh tra; (3) quy định về thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra và Giám sát hoạt động đoàn thanh tra; (4) về việc ban hành Kết luận thanh tra, trong đó đã có những quy định cụ thể chặt chẽ hơn về việc báo cáo trước khi ban hành kết luận thanh tra, khắc phục tình trạng chậm ban hành kết luận thanh tra; (5) về xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra; giữa hoạt động thanh tra và hoạt động kiểm toán nhà nước...

Trong đó, tại khoản 1 Điều 114 Luật Thanh tra năm 2022 quy định: “*Tổ chức và hoạt động thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân do Chính phủ quy định*”. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Chính phủ xây dựng và ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng.

- Ngày 25/10/2023, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 8318/VPCP-TCCV thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái “*Đồng ý giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng theo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ xem xét, quyết định*”.

### **3. Cơ sở thực tiễn**

Tổng kết 09 năm thực hiện Nghị định số 33/2014/NĐ-CP chỉ rõ, Bộ Quốc phòng và lãnh đạo, chỉ huy các cấp đã nhanh chóng quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc; củng cố tổ chức, xây dựng cơ quan thanh tra các cấp và cán bộ ngành Thanh tra quốc phòng cơ bản đảm bảo số lượng, chất lượng; toàn Ngành bám sát nhiệm vụ chính trị của Quân đội, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt cũng như thanh tra đột xuất theo yêu cầu. Do vậy, chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra ngày càng được nâng lên rõ rệt. Tổ chức các cơ quan Thanh tra quốc phòng được xây dựng thành hệ thống từ Thanh tra Bộ Quốc phòng đến các cơ quan, đơn vị trong toàn quân; công tác tuyển chọn đội ngũ cán bộ vào Ngành luôn được chú trọng, hầu hết cán bộ được đào tạo cơ bản, có trình độ đại học trở lên, đã trải qua các cương vị lãnh đạo, chỉ huy, có nhiều kinh nghiệm hoạt động thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị khác nhau, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Quân đội.

Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập trong công tác quân sự, quốc phòng; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm; tham mưu đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng khắc phục những sơ hở trong thể chế, chính sách hiện hành và nhiều nội dung quan trọng khác. Qua đó, góp phần củng cố, xây dựng sức mạnh chiến đấu của Quân đội và nền quốc phòng toàn dân; đấu tranh phòng ngừa vi phạm pháp luật và phòng, chống tham nhũng trong Quân đội.

Thực tiễn đòi hỏi ngành Thanh tra quốc phòng phải thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo tinh thần Hiến pháp năm 2013. Mặt khác, quá trình triển khai thực hiện, Nghị định số 33/2014/NĐ-CP đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc làm giảm hiệu quả, hiệu lực của hoạt động thanh tra, cụ thể:

- Thứ nhất: Tại những nơi chưa có cơ quan thanh tra (khoản 1 Điều 8), Nghị định chưa quy định rõ vị trí cán bộ kiêm nhiệm công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, tiêu cực nên thời gian qua chỉ huy các cơ quan, đơn vị (nơi không có cơ quan thanh tra) phân công cán bộ kiêm nhiệm tham mưu giúp thực hiện nhiệm vụ này còn thiếu thống nhất, hiệu quả chưa cao.

- Thứ hai: Tại điểm h khoản 1 Điều 9 nêu: Thanh tra quân đoàn, binh chủng và tương đương. Cụm từ “tương đương” ở đây được hiểu là bao gồm: Thanh tra Binh đoàn; Tập đoàn Công nghiệp-Viên thông Quân đội; các học viện, nhà trường trực thuộc bộ, Trung tâm Nhiệt đới Việt-Nga. Tuy nhiên, các cơ quan, đơn vị trên chưa được quy định trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP nên đã ảnh hưởng đến việc xác định tính pháp lý trong quá trình hoạt động nghiệp vụ thanh tra, do đó chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Thứ ba: Một số cơ quan, đơn vị mới được thành lập theo Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng đã có tổ chức thanh tra, nhưng chưa được quy định trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, như: Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam<sup>1</sup>; Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (gọi tắt là Bộ Tư lệnh 86)<sup>2</sup> nên ảnh hưởng đến hoạt động nghiệp vụ công tác thanh tra.

Như vậy, để phù hợp với sự phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Quân đội Nhân dân Việt Nam nói chung và tạo sự cân bằng về tương quan lực lượng, đối trọng với quân đội các nước trong khu vực nói riêng, đòi hỏi Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển và Bộ Tư lệnh 86 cần có quy định về tổ chức, hoạt động của cơ quan thanh tra và phải được quy định trong nghị định, để tham mưu, giúp

<sup>1</sup> Được thành lập theo Quyết định số 729/QĐ-TM, ngày 11/5/2010 của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam

<sup>2</sup> Được thành lập theo Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 15/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ

lãnh đạo, chỉ huy đơn vị trong quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng tiêu cực.

- Thứ tư: Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 05 của Bộ Chính trị; Bộ Quốc phòng đã ban hành Kế hoạch số 1228-KH/BQP ngày 25/4/2022 thực hiện Nghị quyết của Quân ủy Trung ương. Hiện nay, Bộ Quốc phòng đang tiến hành điều chỉnh tổ chức lực lượng tinh, gọn, mạnh. Trong đó, đã giải thể Quân đoàn 1, Quân Đoàn 2; Thành lập Quân đoàn 12; trong thời gian tới, tiếp tục giải thể Quân đoàn 3, Quân đoàn 4; Thành lập Quân đoàn 34; hợp nhất Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật thành Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Các đơn vị mới được thành lập có quân số đông, vũ khí trang bị đa dạng, địa bàn hoạt động rộng, nhiệm vụ được giao lớn. Do đó, việc thành lập cơ quan thanh tra tại các đơn vị này là hết sức quan trọng và cần thiết.

- Thứ năm: Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra đã quy định tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên. Tuy nhiên, đối với tính chất đặc thù trong quân đội đòi hỏi cần có các quy định cụ thể, rõ ràng hơn, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về Thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 31/2016/QĐ-TTg ngày 05/8/2016 quy định tiêu chuẩn các ngạch Thanh tra viên quốc phòng để phù hợp với tính chất đặc thù của ngành Thanh tra quốc phòng. Quá trình thực hiện, Quyết định số 31/2016/QĐ-TTg đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và tính đặc thù của thanh tra quốc phòng; tuy nhiên, hiện nay đã bộc lộ một số bất cập cần sửa đổi. Bộ Quốc phòng đề nghị Chính phủ cho điều chỉnh một số quy định của Quyết định số 31/2016/QĐ-TTg và đưa vào nội dung Nghị định để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thuận tiện cho quá trình tổ chức thực hiện.

- Thứ sáu: Về hoạt động của Thanh tra quốc phòng, cần quy định các nội dung về hoạt động của thanh tra quốc phòng (trên cơ sở sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP) cho phù hợp với các quy định của Luật Thanh tra năm 2022, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

Từ những lý do trên, Bộ Quốc phòng thấy rằng, việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng (thay thế thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP) là hết sức cần thiết và phù hợp với thực tiễn, góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, nâng

cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, nhất là về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Bộ Quốc phòng, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đảm bảo đồng bộ với Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

### **1. Mục đích**

- Việc xây dựng Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng nhằm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 114 Luật Thanh tra năm 2022. Bảo đảm tính thống nhất với Luật Thanh tra năm 2022, tạo cơ sở pháp lý cho việc xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy và hoạt động của Thanh tra quốc phòng.

- Nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thanh tra quốc phòng.

- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng của các cơ quan, đơn vị mới được thành lập phù hợp với Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng (Nghị định số 01/2022/NĐ-CP).

- Khắc phục những hạn chế, bất cập phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, đảm bảo đồng bộ với Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

- Nghị định được xây dựng bám sát các đường lối, chủ trương của Đảng, đảm bảo phù hợp với quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hệ thống pháp luật Việt Nam, đặc biệt Luật Thanh tra năm 2022 và những văn bản pháp luật có liên quan, phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Tinh gọn bộ máy, bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp trong tổ chức và hoạt động thanh tra.

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn tổ chức quân đội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành Thanh tra quốc phòng trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG**

1. Bộ Quốc phòng đã tiến hành tổng kết 09 năm thực hiện Nghị định số 33/2014/NĐ-CP. Đã hoàn thành xây dựng báo cáo tổng kết (Báo cáo số 3479/BC-BQP ngày 19/9/2023 của Bộ Quốc phòng về Tổng kết 09 năm thi hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP) trình Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, đánh giá

nghiêm túc, toàn diện về mô hình tổ chức, hoạt động của thanh tra quốc phòng, những khó khăn, vướng mắc, bất cập, làm cơ sở đề xuất nội dung trong dự thảo Nghị định.

2. Ngày 26/6/2024, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký Quyết định số 2738/QĐ-BQP Thành lập Ban Soạn thảo xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng.

3. Ngày 26/6/2024, Đồng chí Thượng tướng Võ Minh Lương, Thứ trưởng BQP, Trưởng Ban Soạn thảo ký Quyết định số 2739/QĐ-BST Thành lập Tổ Biên tập; Văn bản số 2414/QC-BST ban hành Quy chế hoạt động của Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập; Kế hoạch soạn thảo Nghị định số 2962/KH-BST ngày 27/7/2024.

4. Tiến hành rà soát, xây dựng báo cáo đánh giá văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định.

5. Xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định; lấy ý kiến góp ý của các cơ quan chức năng trong Bộ Quốc phòng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP, các bộ, ngành, địa phương có liên quan; đăng tải dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử BQP, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

6. Hoàn thiện và gửi hồ sơ dự thảo Nghị định đề nghị Bộ Tư pháp tiến hành thẩm định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN**

##### **1. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 05 chương 68 điều:

- Chương I: Quy định chung
- Chương II: Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra quốc phòng
- Chương III: Thanh tra viên quốc phòng và tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên quốc phòng
- Chương IV: Hoạt động thanh tra quốc phòng
- Chương V: Điều khoản thi hành

##### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

###### *2.1 Chương I dự thảo gồm 08 điều*

- Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo xác định đúng phạm vi được giao tại khoản 1 Điều 114 Luật Thanh tra năm 2022 “*Tổ chức và hoạt động thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân do Chính phủ quy định*”.

- Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng: Cơ bản kế thừa quy định tại Nghị định số 33/2014/NĐ-CP.

- Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7: Quy định về chức năng, nhiệm vụ; đối tượng; nội dung hoạt động; nguyên tắc hoạt động và mối quan hệ của Thanh tra quốc phòng. Các quy định này kế thừa quy định tại Nghị định số 33/2014/NĐ-CP.

- Điều 8 quy định về hoạt động của các cơ quan, đơn vị không có cơ quan thanh tra. Nội dung này cơ bản kế thừa quy định tại Nghị định số 33/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, đã quy định rõ cán bộ thuộc cơ quan chính trị thuộc quyền kiêm nhiệm tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để tạo sự thống nhất, nâng cao hiệu quả hoạt động.

*2.2 Chương II dự thảo gồm 34 điều (từ Điều 9 đến Điều 42) quy định tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra quốc phòng*

- Điều 9 quy định về tổ chức Thanh tra quốc phòng, các nội dung quy định tại Điều 9 cơ bản kế thừa các quy định tại Nghị định số 33/2014/NĐ-CP. Trong đó, bổ sung quy định các tổ chức thanh tra gồm: Thanh tra quân đoàn, Thanh tra Cảnh sát biển Việt Nam, Thanh tra Bộ Tư lệnh 86, Thanh tra Cục Tài chính; đưa Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội vào nhóm Thanh tra quốc phòng Quân khu; định nghĩa rõ các cơ quan thanh tra tương đương thanh tra binh chủng, binh đoàn gồm: Tập đoàn Công nghiệp-Vĩễn thông Quân đội; các học viện, nhà trường trực thuộc Bộ; Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga; quy định rõ thanh tra quốc phòng cấp tỉnh gồm: Thanh tra quốc phòng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Lý do bổ sung quy định về tổ chức Thanh tra quân đoàn, Thanh tra Cảnh sát biển Việt Nam, Thanh tra Bộ Tư lệnh 86, Thanh tra Cục Tài chính:

Theo tổ chức biên chế mới của Bộ Quốc phòng, Quân đoàn 12 và Quân đoàn 34 được thành lập trên cơ sở giải thể Quân đoàn 1, Quân đoàn 2, Quân đoàn 3, Quân đoàn 4; đòi hỏi việc thành lập tổ chức thanh tra ở các đơn vị này để tham mưu cho Tư lệnh quân đoàn về việc thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Việc quy định về tổ chức thanh tra của các đơn vị này là hết sức cần thiết, phù hợp với các quy định của Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Thực tế, hiện nay tại Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam và Bộ Tư lệnh 86 đã thành lập tổ chức thanh tra và đang hoạt động hiệu quả giúp Tư lệnh quản lý, chỉ đạo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Việc quy định tổ chức thanh tra của các đơn vị này vào nội dung Nghị định là quan trọng và hết sức cần thiết

Theo Biểu tổ chức, biên chế ban hành kèm theo Quyết định số 2435/QĐ-TM ngày 27/12/2019 của Bộ Tổng Tham mưu và Quyết định số 6109/QĐ-BQP ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng BQP về việc tổ chức lại Cục Tài chính/BQP. Trong đó, có tổ chức Biên chế Phòng Thanh tra Tài chính/Cục Tài chính; tại khoản 6, Điều 3 Điều lệ công tác Tài chính Quân đội nhân dân Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 175/2020/TT-BQP ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng



BQP, trong đó quy định một trong các nhiệm vụ chủ yếu của công tác tài chính quân đội là “Tổ chức kiểm tra, thanh tra chuyên ngành tài chính đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng”. Thực tế những năm qua, Thanh tra Cục Tài chính/BQP đã hoạt động hết sức hiệu quả trong việc tham mưu với Quân ủy Trung ương và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách, tài sản công trong Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Thanh tra Cục Tài chính/BQP chưa được quy định trong tổ chức Thanh tra quốc phòng trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP.

+ Lý do đưa Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội vào nhóm Thanh tra quốc phòng Quân khu: Thủ đô Hà Nội là đơn vị hành chính đặc biệt trong cả nước, dân số đông, tập trung nhiều đơn vị Quân đội, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội là đơn vị hành chính thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, có địa bàn hoạt động rộng, quân số đông, vũ khí trang bị lớn. Do đó, nhiệm vụ Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; phòng, chống tham nhũng hết sức nặng nề. Theo Quyết định số 372/QĐ-TM ngày 25/5/2020 của Bộ Tổng Tham mưu, Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội được biên chế 05 cán bộ, gồm: 01 Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra và 03 Thanh tra viên; thực tế, Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội thường xuyên phải tăng cường thêm 02 đến 03 Thanh tra viên mới đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao; về biên chế và nhiệm vụ của Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tương đương với Thanh tra các quân khu.

+ Việc quy định rõ các cơ quan thanh tra tương đương Thanh tra Binh chủng, Binh đoàn gồm: Tập đoàn Công nghiệp-Vĩễn thông Quân đội; các học viện, nhà trường trực thuộc Bộ; Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga để làm rõ hơn cụm từ “tương đương” tại điểm h khoản 1 Điều 9 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, xác định rõ tính pháp lý trong quá trình hoạt động nghiệp vụ thanh tra của thanh tra các cơ quan, đơn vị này.

+ Việc quy định rõ thanh tra quốc phòng cấp tỉnh gồm: Thanh tra quốc phòng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh: Đây là các cơ quan thanh tra cấp 3 trong hệ thống Thanh tra quốc phòng, là cơ quan thanh tra cấp dưới và chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của Thanh tra quốc phòng quân khu, Thanh tra quốc phòng Bộ đội Biên phòng.

- Từ Điều 10 đến Điều 24: Quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của: Thanh tra Bộ; Thanh tra Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các Tổng cục; Thanh tra quốc phòng quân khu, Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Thanh tra quân chủng; Thanh tra quốc phòng Bộ đội Biên phòng; nhiệm vụ, quyền hạn của: Chánh Thanh tra Bộ; Chánh Thanh tra Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các Tổng cục; Chánh Thanh tra quốc phòng quân khu, Chánh Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Chánh Thanh tra quân chủng; Chánh Thanh tra Bộ đội Biên phòng. Các quy định trên cơ bản kế thừa các quy

định trước đây của Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, có điều chỉnh cho phù hợp với các quy định mới tại các điều 14, 15, 16, 18, 19, 20 của Luật Thanh tra năm 2022; Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Từ Điều 25 đến Điều 33: Quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của: Thanh tra quân đoàn, Thanh tra Cảnh sát biển Việt Nam, Thanh tra Bộ Tư lệnh 86; nhiệm vụ, quyền hạn của: Chánh Thanh tra quân đoàn, Chánh Thanh tra Cảnh sát biển Việt Nam, Chánh Thanh tra Bộ Tư lệnh 86 đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật có liên quan, chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Từ Điều 34 đến Điều 36: Quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Binh chủng, Binh đoàn, Tập đoàn Công nghiệp-Vĩễn thông Quân đội; các học viện, nhà trường trực thuộc Bộ; Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga; Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Binh chủng, Binh đoàn, Tập đoàn Công nghiệp-Vĩễn thông Quân đội; Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; các học viện, nhà trường, bệnh viện trực thuộc Bộ; Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga. Trên cơ sở kế thừa quy định tại các Điều 31, 32, 33 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, có điều chỉnh cho phù hợp với các quy định mới của Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Lý do quy định các cơ quan, đơn vị trên vào dự thảo Nghị định như sau:

+ Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Tại Khoản 5, Điều 3 quy định các cơ quan nghiên cứu, học viện, nhà trường trực thuộc Bộ Quốc phòng. Các cơ quan này do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định thành lập theo thẩm quyền, thuộc quyền quản lý của Bộ Quốc phòng và thực hiện nhiệm vụ do Bộ Quốc phòng giao.

+ Trong tình hình hiện nay, một số Học viện, Nhà trường có sự liên doanh, liên kết với một số ngành, lĩnh vực ngoài quân đội cung cấp các dịch vụ công (đào tạo cán bộ kỹ thuật, y tế, tài chính, kế toán...) góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; song nhiệm vụ chính trị trọng tâm, chủ yếu của các đơn vị này là phục vụ và thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; có sự quản lý của nhà nước thông qua người Chỉ huy đơn vị.

+ Thanh tra quốc phòng nằm trong hệ thống Thanh tra nhà nước. Hệ thống Thanh tra quốc phòng được tổ chức ở các cấp trong Quân đội, trực thuộc người Chỉ huy, phục vụ công tác quản lý của người Chỉ huy, giúp người Chỉ huy quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng. Vì vậy, việc thành lập tổ chức thanh tra tại các đơn vị này là cần thiết.

+ Thực tế, trong những năm qua, Bộ Quốc phòng đang duy trì tổ chức thanh tra ở các cơ quan đơn vị này, quá trình hoạt động đã phát huy hiệu quả tốt trong

việc tham mưu, giúp Thủ tướng cơ quan, đơn vị trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Từ Điều 37 đến Điều 39: Quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra quốc phòng cấp tỉnh; nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra quốc phòng cấp tỉnh. Trên cơ sở kế thừa nội dung quy định tại các điều 28, 29, 30 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP; bỏ các nội dung quy định về Thanh tra Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, điều chỉnh các điều khoản cho phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành; quy định cụ thể các đối tượng là Thanh tra quốc phòng cấp tỉnh gồm: Thanh tra quốc phòng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ Điều 40 đến Điều 42: Quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Cục Tài chính/BQP; nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Cục Tài chính/BQP.

### *2.3 Chương III dự thảo gồm 07 điều (từ Điều 43 đến Điều 49) quy định về Thanh tra viên quốc phòng và tiêu chuẩn các ngạch Thanh tra viên quốc phòng*

Tại Điều 11 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, quy định: “*Sĩ quan Quân đội nhân dân, sĩ quan Công an nhân dân công tác trong các cơ quan Thanh tra Quốc phòng, Thanh tra Công an, người làm công tác cơ yếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn của các ngạch thanh tra theo quy định tại các Điều 39, 40 và 41 Luật Thanh tra thì được xem xét, bổ nhiệm vào ngạch thanh tra tương ứng theo điều kiện, tiêu chuẩn và nhu cầu vị trí công tác*”.

Tuy nhiên, tại các Điều 39, 40 và 41 Luật Thanh tra chưa có các quy định cụ thể, phù hợp với Bộ Quốc phòng như diện đối tượng được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên, yêu cầu về “chứng chỉ khác” tại khoản 4 Điều 39, việc miễn nhiệm chức danh thanh tra viên...

Vì vậy, căn cứ Điều 114 Luật Thanh tra “*Tổ chức và hoạt động thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân do Chính phủ quy định*”; căn cứ các Điều 39, 40 và 41 Luật Thanh tra quy định về tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên, dự thảo Nghị định bổ sung các quy định cụ thể về Thanh tra viên quốc phòng tại chương III là cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý khoa học, cụ thể và tính thống nhất với các ngạch chức danh chuyên môn - kỹ thuật - nghiệp vụ trong Bộ Quốc phòng.

Trên cơ sở kế thừa các quy định tại Quyết định số 31/2016/QĐ-TTg ngày 05/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn các ngạch Thanh tra viên quốc phòng; căn cứ Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, Bộ Quốc phòng đã nghiên cứu, sửa đổi một số điều khoản quy định tại Quyết định số 31/QĐ-TTg, đưa vào nội dung Nghị

định để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thuận tiện cho quá trình tổ chức thực hiện.

- Điều 43 quy định về Thanh tra viên quốc phòng
- Điều 44 quy định các ngạch Thanh tra viên quốc phòng
- Điều 45 quy định chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn ngạch Thanh tra viên
- Điều 46 quy định chức trách, nhiệm vụ và Tiêu chuẩn ngạch Thanh tra viên chính
- Điều 47 quy định chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn ngạch Thanh tra viên cao cấp
- Điều 48 quy định việc miễn nhiệm Thanh tra viên
- Điều 49 quy định tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và quản lý cán bộ thanh tra quốc phòng: Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra của ngành Thanh tra quốc phòng, đòi hỏi cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành thanh tra quốc phòng. Do đó việc tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và quản lý cán bộ thanh tra quốc phòng cần phải có các quy định cụ thể. Dự thảo Nghị định bổ sung quy định này vào Điều 49, giao cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cụ thể về nội dung này.

*2.4 Chương IV dự thảo gồm 16 điều quy định về hoạt động thanh tra quốc phòng (từ Điều 50 đến Điều 65)*

- Điều 50 quy định việc xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra năm của Thanh tra Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng. Nội dung này được xây dựng cơ bản trên cơ sở sửa đổi Điều 36 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP căn cứ quy định tại Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022, cụ thể hoá đối với Thanh tra quốc phòng.
- Điều 51 quy định hình thức và thời hạn thanh tra. Nội dung này cơ bản kế thừa quy định tại Điều 37 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, đã điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 Luật Thanh tra năm 2022, bổ sung căn cứ “theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ”, căn cứ này phù hợp với thực tiễn công tác nhiều năm qua của Thanh tra Bộ, đã tham mưu và tiến hành nhiều cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ; đồng thời phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 dự thảo nghị định: Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.
- Điều 52 quy định Thẩm quyền ra quyết định thanh tra; xây dựng và phê duyệt kế hoạch tiến hành cuộc thanh tra và đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo. Nội dung này cơ bản kế thừa quy định tại Điều 38 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, đã sắp xếp lại, điều chỉnh các quy định cho phù hợp với Luật Thanh tra năm 2022. Trong đó tại khoản 3 quy định “Đối với các cơ quan thanh tra gồm: binh chủng, binh đoàn, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội,

Bộ Tư lệnh 86, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam, các học viện, nhà trường trực thuộc Bộ, Trung tâm Nhiệt đới Việt-Nga; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc đối với vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị; Chánh Thanh tra hoặc người chỉ huy cùng cấp ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra”.

- Điều 53 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra
- Điều 54 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng đoàn thanh tra
- Điều 55 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đoàn thanh tra

Các quy định này được thực hiện theo Luật thanh tra năm 2022, việc đưa vào nghị định để đảm bảo hướng dẫn các cơ quan đơn vị thực hiện thống nhất, đúng trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

- Điều 56 quy định giám sát hoạt động của đoàn thanh tra
- Điều 57 quy định báo cáo kết quả thanh tra
- Điều 58 quy định xây dựng dự thảo kết luận thanh tra

Xuất phát từ thực tiễn công tác thanh tra quốc phòng những năm qua, nhiều cuộc thanh tra chậm ban hành kết luận thanh tra do Trưởng đoàn thanh tra không tiếp tục thực hiện được nhiệm vụ vì nhiều lý do khác nhau. Để khắc phục tình trạng này, dự thảo Nghị định quy định giao Phó Trưởng đoàn (nếu có) hoặc thành viên đoàn thanh tra xây dựng, trình dự thảo kết luận thanh tra.

- Điều 59 quy định thẩm định dự thảo kết luận thanh tra
- Điều 60 quy định ban hành Kết luận thanh tra

Các nội dung quy định cơ bản thực hiện theo Luật thanh tra, đã được cụ thể hoá đối với thanh tra quốc phòng các cấp.

- Điều 61 quy định Công khai kết luận thanh tra

Luật Thanh tra quy định phải thực hiện công khai kết luận thanh tra dưới 02 hình thức, với 01 hình thức công khai bắt buộc là “Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thanh tra hoặc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp”, đồng thời lựa chọn thêm 1 trong 3 hình thức công khai: công bố trong cuộc họp, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại trụ sở đối tượng thanh tra.

Xuất phát từ tính đặc thù trong hoạt động của Bộ Quốc phòng, các kết luận thanh tra ngoài việc chứa đựng nội dung bí mật nhà nước (không thực hiện công khai theo quy định), còn chứa đựng nhiều nội dung liên quan đến quy chế, quy trình công tác của ngành. Vì vậy, để vừa bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Thanh tra, vừa bảo đảm tính đặc thù của lĩnh vực quốc phòng, dự thảo quy định việc công khai kết luận thanh tra được thực hiện dưới 02 hình thức là đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan thanh tra hoặc cơ quan quản lý

nhà nước cùng cấp và công bố trong cuộc họp hoặc gửi thông báo Kết luận thanh tra cho đối tượng thanh tra; không quy định việc công khai kết luận thanh tra trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc giao đối tượng thanh tra niêm yết tại trụ sở làm việc của đối tượng thanh tra.

- Điều 62 quy định về Thanh tra lại và xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra quốc phòng: Do hệ thống Thanh tra quốc phòng được tổ chức thành 3 cấp, nhiều tổ chức do đó việc quy định xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra là cần thiết.

- Điều 63 quy định Xử lý và chỉ đạo việc thực hiện kết luận thanh tra

Các nội dung quy định của điều này dựa trên cơ sở kế thừa các quy định tại Điều 45 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP và căn cứ các quy định của Luật Thanh tra năm 2022 để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, quy định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cùng cấp trong việc xử lý và chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra.

- Điều 64 quy định về Xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra

- Điều 65 quy định về Bảo đảm cho hoạt động thanh tra

Các quy định này kế thừa quy định tại Điều 46, Điều 47 Nghị định số 33/2014/NĐ-CP

#### *2.5 Chương V dự thảo gồm 03 điều quy định về Điều khoản thi hành*

Ngoài các điều quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành, dự thảo Nghị định bổ sung điều về quy định chuyển tiếp, do trong nội dung dự thảo có dẫn chiếu một số quy định của Nghị định số 43/2023/NĐ-CP, Nghị định số 03/2024/NĐ-CP.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng. Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng BQP (để b/c);
- Văn Phòng Chính phủ;
- Thanh tra BQP;
- Văn phòng Bộ Quốc phòng;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, PC. LD07.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Thượng tướng Võ Minh Lương**